

Bản án số: 22/2022/HSPT

Ngày: 10- 3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Xuân Lộc.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Gia Lương.

Ông Nguyễn Hải Vinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Chí Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: bà Lâm Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10/3/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 23/TLPT-HS ngày 14 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo Lê Văn C, do có kháng cáo của bị cáo Lê Văn C đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 107/2021/HSST ngày 09/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bắc Giang.

- Bị cáo có kháng cáo: Lê Văn C - sinh năm 1971; Tên gọi khác: không; Nơi cư trú: Thôn L, xã B, huyện H, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Văn hóa: 04/12; Con ông: Lê Văn Đ - Đã chết; Con bà: Lê Thị L- Đã chết; Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1972; Con: Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 2012.

Tiền án, Tiền sự: Không;

Nhân thân: Bản án số 130/2018/HSST ngày 29/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 16 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” (chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/7/2019, chấp hành xong án phí ngày 18/12/2018).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/10/2021 đến nay. Có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có bị cáo khác không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 14 giờ 40 phút ngày 12/10/2021 tại nhà nghỉ Kinh Bắc thuộc thôn L, xã B, huyện H, tỉnh Bắc Giang. Tổ công tác của Công

an huyện H phối hợp cùng Công an xã B bắt quả tang Lê Văn C, sinh năm 1971 ở thôn L, xã B, huyện H, tỉnh Bắc Giang đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại túi áo ngực bên trái của C đang mặc 02 đoạn ống nhựa màu trắng đều được hàn kín 02 đầu, có kẻ sọc màu trắng bên trong 02 đoạn ống nhựa đều chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy, thu giữ tại túi quần bên trái quần C đang mặc có 02 túi nilon màu trắng mỗi đầu đều có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ trong đó 01 túi chứa tinh thể màu trắng, 01 túi chứa 07 viên nén màu hồng đỏ nghi là ma túy. C khai đều là ma túy tổng hợp của C tàng trữ để sử dụng nếu có ai mua thì bán. Tổ công tác đã niêm phong số ma túy trên trong phong bì thư ký hiệu QT; ngoài ra thu giữ của C 01 điện thoại di động mặt sau màu xanh có chữ OPPO số IMEL1: 862892052167498, số IMEL2:862892052167480 (được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu ĐT); 01 cân điện tử màu đen có chữ POC KET SCALE, có túi đựng giả da màu đen; 1.010.000 đồng; 01 xe mô tô Wave S màu đỏ đen xám, biển kiểm soát 98D1-001.29.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã khám xét khẩn cấp nơi ở của C thu giữ tại rãnh phía sau khu vực chuồng nuôi gia cầm trong tường bao thuộc khu vực đất nhà C 01 lọ nhựa màu trắng có nắp màu đỏ, mặt ngoài có dán giấy, chữ đã bị mờ bên trong có 02 túi nilon màu trắng, một đầu của mỗi túi đều có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ bên trong mỗi túi đều chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy; 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa viền màu đỏ bên trong có chứa các viên nén màu hồng đỏ nghi là ma túy; 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa viền màu đỏ bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 lọ nhựa có nắp đậy màu ghi, mặt ngoài có dán giấy nhiều màu có chữ, số bên trong có 02 túi nilon màu trắng, một đầu của mỗi túi đều có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ bên trong đều chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy; 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa viền màu đỏ bên trong có 21 đoạn ống nhựa màu trắng có kẻ sọc màu trắng đều được hàn kín 02 đầu, bên trong mỗi đoạn ống nhựa đều chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy. Cơ quan điều tra đã niêm phong trong phong bì thư ký hiệu KX.

Tại Cơ quan điều tra C khai nhận, C bị nghiện ma túy không có tiền tiêu sài nên nảy sinh ý định mua ma túy về nhà chia nhỏ ra bán kiếm lời. C đã thuê quán của gia đình anh Nguyễn Bá D, sinh năm 1987 ở thôn N, xã M, huyện H sau đó thuê Lê Văn H, sinh năm 1976 ở thôn L, xã B, huyện H bán ma túy cho C.

Cùng ngày 12/10/2021, Lê Văn H, sinh năm 1976 ở thôn L, xã B, huyện H đến Công an xã M đầu thú và khai nhận đã bán ma túy thuê cho Lê Văn C. H giao nộp 24 đoạn ống nhựa màu trắng có kẻ sọc màu trắng đều được hàn kín 2 đầu bên trong mỗi đoạn ống nhựa đều có chất cục bột màu trắng nghi là Heroin; 01 đoạn ống nhựa màu xanh được hàn kín hai đầu bên trong chứa chất cục bột

màu trắng nghi là Heroin; 15 đoạn ống nhựa màu trắng có kẻ sọc màu trắng đều được hàn kín 2 đầu bên trong mỗi đoạn ống nhựa đều chứa tinh thể màu trắng; 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa viền màu đỏ bên trong chứa 07 viên nén màu hồng đỏ. Được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu DT1.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã khám xét khẩn cấp quán của Lê Văn C thuê tại thôn N, xã M, huyện H. Kết quả không thu giữ gì.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H ra Quyết định số 200 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang giám định toàn bộ số ma túy thu giữ khi bắt quả tang và khám xét, và đầu thú. Tại Kết luận giám định số 1637/KL-KTHS ngày 16/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận:

- Trong một phong bì ký hiệu **QT** đã được niêm phong gửi giám định “Chất cục bột màu trắng đựng trong 02 đoạn ống nhựa màu trắng có kẻ sọc màu trắng được hàn kín 02 đầu là ma túy có tổng khối lượng **0,098** gam, loại Heroine; 07 viên nén màu hồng đỏ đựng trong một túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ là ma túy có tổng khối lượng là **0,673** gam loại Methamphetamin; tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nilon màu trắng 01 đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ là ma túy có khối lượng **1,343** gam loại Methamphetamin.

- Trong 01 phong bì ký hiệu **DT1** đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 25 đoạn ống nhựa được hàn kín 02 đầu (trong đó có 24 đoạn màu trắng, có kẻ sọc màu trắng và 01 đoạn màu xanh) là ma túy, có tổng khối lượng **0,994** gam loại Heroin; Chất tinh thể màu trắng đựng trong 15 đoạn ống nhựa màu trắng có kẻ sọc màu trắng được hàn kín 02 đầu là ma túy có tổng khối lượng **1,409** gam loại Methamphetamin; 07 viên nén màu hồng đỏ đựng trong 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ là ma túy có tổng khối lượng là **0,675** gam loại Methamphetamin.

- Trong 01 hộp giấy loại vỏ hộp thuốc nhãn hiệu “30Bmax” có ký hiệu **KX** đã được niêm phong gửi giám định:

- + Trong 01 lọ nhựa màu trắng, nắp đậy màu đỏ bên ngoài dán giấy có chữ bị mờ “chất cục bột màu trắng đựng trong 02 túi nilon màu trắng một đầu của mỗi túi đều có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ là ma túy có tổng khối lượng là **5,049** gam loại Heroine; các viên nén màu hồng đỏ đựng trong 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ là ma túy có tổng khối lượng **4,555** gam, loại Methamphetamin; tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa viền màu đỏ là ma túy có khối lượng **3,223** gam loại Methamphetamin.

- + Trong 01 lọ nhựa màu trắng nắp đậy màu ghi bên ngoài dán giấy nhiều màu có chữ và số: Chất cục bột màu trắng đựng trong 02 túi nilon màu trắng một đầu của mỗi túi đều có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ là ma túy có tổng

khối lượng **2,009** gam loại Heroine; Chất cục bột màu trắng đựng trong 21 đoạn ống nhựa màu trắng, có kẻ sọc màu trắng được hàn kín 02 đầu, được đựng trong 01 túi nilon màu trắng 01 đầu có rãnh khóa bằng nhựa viền màu đỏ là ma túy, có tổng khối lượng **0,968** gam loại Heroin.

Quá trình điều tra xác định được hành vi phạm tội của các bị cáo như sau: Lê Văn C, sinh năm 1971 và Lê Văn H, sinh năm 1976 đều ở thôn L, xã B, huyện H đều là đối tượng nghiện ma túy. Do muốn có tiền để sài cá nhân C đã nảy sinh ý định mua ma túy về nhà chia nhỏ sau đó bán lẻ kiếm lời, quá trình bán ma túy C thuê 01 quán bán hàng tại thôn N, xã M, huyện H của gia đình anh Nguyễn Bá D, sinh năm 1987 ở thôn N, xã M, huyện H để H ở và bán ma túy tại đó. Trưa ngày 08/10/2021, C đi xe mô tô biển kiểm soát 98D1-001.29 của C từ nhà đến làng C, xã N, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh mua của một người không quen biết 4.000.000 đồng tiền ma túy (gồm 03 loại: Ma túy đá, Heroine, và Hồng phiến), C chia thành từng tép nhỏ để bán lẻ kiếm lời (mỗi tép C bán 100.000 đồng). Từ ngày 08/10/2021 đến chiều ngày 10/10/2021, C bán ma túy tại nhà ở của mình ở thôn L, xã B, huyện H cho nhiều người (C không nhớ cụ thể bao nhiêu lần, mỗi lần bán cho 01 người) được 3.000.000 đồng. Đến chiều ngày 10/10/2021, C thuê Lê Văn H, sinh năm 1976 ở thôn L, xã B, huyện H ra quán do C thuê của anh Nguyễn Bá D, sinh năm 1987 ở thôn N, xã M, huyện H để bán ma túy thuê cho C (C và H thỏa thuận là C trả H tiền công 300.000 đồng/ 01 ngày nh trả bằng ma túy, và nuôi cơm H hàng ngày). C đưa cho H 50 tép ma túy (gồm các loại ma túy đá, Heroine và hồng phiến), H bán nhiều lần cho nhiều người (mỗi lần bán cho một người, H đưa ma túy qua khe cửa, không biết cụ thể người mua) đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày C đem cơm ra quán cho H lúc này H bán được 20 tép ma túy được 2.000.000 đồng, H đưa số tiền trên cho C sau đó C tiếp tục đưa cho H 20 tép ma túy để H bán sau đó C đi về, H ở lại quán tiếp tục bán ma túy nhiều lần cho nhiều người (theo H khai nhận H bán khoảng 40 lần, mỗi lần bán cho 1 người). Ngày 11/10/2021, C ra quán 03 lần gặp H để lấy tiền và đưa 60 tép ma túy cho H bán (mỗi lần C ra quán, H đều đưa cho C 2.000.000 đồng tương đương với số ma túy bán được là 20 tép); Buổi trưa ngày 11/10/2021, C tiếp tục đi đến làng C, xã N, thị xã TS mua của một người đàn ông không quen biết 7.000.000 đồng tiền ma túy, về nhà C chia nhỏ số ma túy trên, số ma túy còn lại để trong 02 lọ nhựa và để ở phía sau dãy chuồng chăn nuôi gia cầm của gia đình C. Trưa ngày 12/10/2021, H bán 10 tép ma túy được 1.000.000 đồng, khoảng 14 giờ cùng ngày thì C đem cơm ra quán cho H, H đưa cho C 1.000.000 đồng, C tiếp tục đưa cho H 10 tép ma túy để H bán. Sau đó C đi đến nhà nghỉ Kinh Bắc ở thôn L, xã B, huyện H để sử dụng ma túy thì bị công an bắt quả tang.

Số tiền bán ma túy H đưa cho C là 9.000.000 đồng C đã dùng mua ma túy và chi tiêu cá nhân còn 1.010.000 đồng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã thu giữ.

Bản án hình sự sơ thẩm số 107/2021/HSST ngày 09/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bắc Giang đã quyết định:

- Căn cứ điểm b, p khoản 2 và khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Lê Văn C** 13 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 12/10/2021.

Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo 10.000.000 đồng sung công quỹ Nhà nước.

- Căn cứ điểm b khoản 2 và khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Văn H 09 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 12/10/2021.

Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo 5.000.000 đồng sung công quỹ Nhà nước.

Ngoài ra bản án còn tuyên phần xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo, quyền thi hành án theo quy định.

Ngày 23/12/2021 bị cáo Lê Văn C kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử lại theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lê Văn C giữ nguyên yêu cầu kháng cáo của mình và trình bày: Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo như vậy là đúng, bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Án sơ thẩm xử bị cáo là đúng người đúng tội và không oan. Bị cáo là người có nhân thân xấu đã từ bị xử phạt về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” NH không lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Án sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo xử phạt bị cáo 13 năm tù là đã cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo được làm trong thời hạn kháng cáo theo đúng quy định tại Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên xác định là đơn kháng cáo hợp pháp, được chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo thấy:

+ Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Các lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với thời gian, địa điểm và vật chứng đã được thu giữ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do đó có căn cứ xác định: Bị cáo Lê Văn C, sinh năm 1971 ở thôn L, xã B, huyện H là đối tượng nghiện ma túy, muốn kiếm tiền bằng việc bán ma túy. Từ ngày 08/10/2021 đến ngày 12/10/2021 C mua 11.000.000 đồng tiền ma túy về nhà chia nhỏ ra để bán lẻ kiếm lời, quá trình bán lẻ C tự bán lẻ tại nhà và thuê Lê Văn H, sinh năm 1976 ở thôn L, xã B, huyện H bán ma túy cho C tại quán do C thuê tại thôn N, xã M, huyện H. Tổng số C bán lẻ tại nhà nhiều lần cho nhiều người (mỗi lần C bán cho một người) tổng số 30 tép ma túy được 3.000.000 đồng; H bán lẻ tại nhà do C thuê nhiều lần cho nhiều người (mỗi lần H bán cho một người) tổng số 90 tép ma túy được 9.000.000 đồng (H đưa tiền cho C làm 04 lần, tổng số 9.000.000 đồng). Số ma túy còn lại của C chưa kịp bán gồm 9,118 gam ma túy Heroine và 11,878 gam ma túy Methamphetamin (trong đó có số ma túy của C thuê H bán do H khi ra đầu thú giao nộp là 0,994 gam Heroine và 2,084 gam Methamphetamin).

Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 107/2021/HSST ngày 09/12/2021 xét xử đối với bị cáo Lê Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

+ Về hình phạt: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, xâm hại chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất gây nghiện. Bị cáo đã bị xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy NH không lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Tòa án cấp sơ thẩm khi xét xử đã xem xét các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo để lượng hình đối với bị cáo, xử phạt bị cáo 13 năm tù là phù hợp và khoan hồng đối với bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo theo như đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cứ và đúng quy định.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu áp phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[4] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn C, giữ nguyên bản án sơ thẩm:

2. Căn cứ vào điểm b, p khoản 2, Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Lê Văn C** 13 (Mười ba) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 12/10/2021.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo Lê Văn C phải chịu 200.000đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Công an tỉnh Bắc Giang;
- STP tỉnh Bắc Giang;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- CA-VKS-TA-CCTHADS sơ thẩm;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lương Xuân Lộc

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hải Vinh Nguyễn Gia Lương

Lương Xuân Lộc